



OSAKA
INTERNATIONAL
UNIVERSITY



STUDY in JAPAN

大阪国際大学 留学生別科

Osaka International University School of Japanese Studies for Foreign Students

KHOA DU HỌC SINH

NĂM 2016

■ KHOA DU HỌC SINH

■ NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ

Khoa Quản trị Kinh doanh Quốc tế

■ NGÀNH ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

Khoa Giao tiếp Quốc tế

Khoa Du lịch Quốc tế

■ NGÀNH KHOA HỌC NHÂN VĂN

Khoa Tâm lý học và Giao tiếp

Khoa Sức khỏe Con người

Khoa Thể thao Vận động (chỉ dành cho nữ)

■ KHOA CAO HỌC

Khoa nghiên cứu thông tin kinh doanh

■ NGÀNH GIAO TIẾP QUỐC TẾ

Khoa Giao tiếp Quốc tế

**Hai ưu đãi dành cho học viên Khoa Du học sinh của trường
học tiếp lên Đại học Quốc tế Osaka**

Ưu đãi 1: Được giảm 50% phí nhập học

1. Học viên Khoa Du học sinh tại Trường đại học Quốc tế Osaka sẽ được giảm ½ tiền phí nhập học là 140.000 JPY, nếu theo học tại các ngành của trường, hoặc học tiếp lên đại học trong trường.

Tiền phí nhập học 280.000 yên → 140.000 yên

Ưu đãi 2: Được dự thi tuyển nội bộ trường

2. Kỳ thi tuyển sinh nội bộ trong trường chỉ được tiến hành riêng cho học viên thuộc Khoa Du học sinh.

Các học viên đạt tiêu chuẩn về đi học chuyên cần và thành tích học tập có thể tham gia dự thi.

Thông tin tuyển sinh Khoa Du học sinh

1 Tư cách nhập học

Thí sinh phải thỏa mãn điều kiện 1 và 2 dưới đây:

- Thí sinh đã hoàn thành chương trình đào tạo chính quy 12 năm tại nước ngoài Nhật Bản, trên 18 tuổi và có đủ tư cách vào các trường đại học thuộc nước sở tại.
Hoặc người được Hiệu trưởng Đại học Quốc tế Osaka công nhận có tư cách tương đương.
- "**Khóa liên thông đại học, cao học**" cho thí sinh có năng lực tiếng nhật chi tiết như sau:

Kỳ mùa xuân	Thí sinh đã đỗ kỳ thi năng lực tiếng Nhật cấp N3 hoặc kỳ thi J-TEST cấp D trở lên
Kỳ mùa thu	Thí sinh đạt khoảng 85 điểm kỳ thi năng lực tiếng Nhật cấp N2 hoặc 80 điểm cấp N1, hoặc đỗ kỳ thi J-TEST cấp C trở lên.

Khóa tăng cường tiếng Nhật và tìm hiểu văn hóa, xã hội Nhật Bản
Thí sinh đã đỗ kỳ thi năng lực tiếng Nhật cấp N4 hoặc kỳ thi J-TEST cấp E trở lên. Thí sinh cũng có thể dự kỳ thi tiếng Nhật do trường chúng tôi tự tổ chức để được đánh giá về năng lực tiếng Nhật.

Trường hợp nhập học kỳ mùa thu, sẽ cần thêm các điều kiện khác nên thí sinh hãy trao đổi trước với chúng tôi.

- * Chỉ những chứng chỉ được phát hành trong vòng 2 năm trước thời điểm nộp mới có hiệu lực.
- * Thí sinh cũng có thể dự kỳ thi tiếng Nhật do trường tự tổ chức để được đánh giá về năng lực tiếng Nhật.
- * Khóa học này chỉ giới hạn không quá 1 năm

2 Chỉ tiêu tuyển sinh

Chi nhánh Moriguchi: 100 người

3 Thủ tục đăng ký nhập học

1. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký

Kỳ mùa xuân	Đợt 1 (cho thí sinh sống trong và ngoài Nhật Bản) Ngày 03.08.2015 (thứ hai) đến 25.09.2015 (thứ sáu) Đợt 2 (chỉ dành cho thí sinh sống tại Nhật Bản) Ngày 19.10.2015 (thứ hai) đến 05.02.2016 (thứ sáu)
Kỳ mùa thu	(Dành cho thí sinh sống trong và ngoài Nhật Bản) Ngày 11.04.2016 (thứ hai) đến 31.05.2016 (thứ ba) <i>* Với khóa học tăng cường tiếng Nhật và tìm hiểu văn hóa, xã hội Nhật Bản thì ngoài các chứng chỉ đã nêu ở trên, còn có thêm điều kiện nộp hồ sơ đăng ký, nên các thí sinh vui lòng liên hệ với chúng tôi trước ngày 31/03/2016 (Thứ 5)</i>

2. Cách thức nộp hồ sơ

Hãy gửi hồ sơ giấy qua bưu điện hoặc mang trực tiếp tới trường.
(Xin hãy nộp đúng hạn)
Không tiếp nhận những hồ sơ thiếu sót, không đầy đủ.

3. Nơi tiếp nhận hồ sơ

International Exchange Department
Moriguchi Campus
Osaka International University
6-21-57 Tohdacho, Moriguchi, Osaka, 570-8555 Japan
TEL: 06-6907-4306
FAX: 06-6907-4324
Email: adkokusai@oiu.jp

4 Hồ sơ đăng ký

A	B	C	D	Hồ sơ đăng ký
◎	◎	◎	◎	Đơn xin nhập học (kèm 1 ảnh): mẫu quy định. Viết bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Anh.
◎	◎	◎	◎	Bảng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận sấp tốt nghiệp cấp học cao nhất.
◎	◎	◎	◎	Lệnh chuyển tiền đóng lệ phí kiểm định nhập học
x	x	x	△	Giấy chứng nhận đang theo học: Chỉ những người đang học tại trường nghề hay trường dạy tiếng Nhật tại Nhật.
x	x	x	△	Giấy chứng nhận tỷ lệ đi học chuyên cần: Chỉ những người đang học tại trường nghề hay trường dạy tiếng Nhật của Nhật.
◎	◎	◎	◎	Hồ sơ chứng nhận năng lực tiếng Nhật và bản dịch tiếng Nhật. * Hồ sơ phải ghi rõ số giờ học hoặc thời gian khóa học. Năng lực tiếng Nhật ít nhất phải đạt được mức yêu cầu tối thiểu cho khóa học mong muốn. Các thí sinh có thể nộp bản gốc chứng nhận kết quả thi năng lực tiếng Nhật.
◎	◎	◎	◎	Giấy chứng nhận sức khỏe (mẫu quy định)
◎	◎	◎	◎	Giấy cam kết chi trả kinh phí: Mẫu quy định gửi cho Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế Osaka. Người chi trả chi phí du học tại Nhật phải ghi.
◎	◎	x	x	Giấy chi trả kinh phí: Mẫu quy định gửi cho Cục trưởng Cục quản lý nhập cảnh Osaka. Người chi trả chi phí du học tại Nhật phải ghi.
◎	◎	x	x	Bản sao bảng kê chi tiết tài khoản tiền gửi: các giao dịch trong khoảng 1 năm. Tài khoản tiền đồng Việt Nam cũng được.
x	◎	x	x	Giấy chứng nhận công tác hoặc bản trích lục Giấy đăng ký pháp nhân của người chi trả kinh phí và bản dịch tiếng Nhật.

◎	◎	x	x	Giấy chứng nhận thu nhập và giấy chứng nhận nộp thuế trong 3 năm của người chi trả kinh phí và bản dịch ra tiếng Nhật: giấy tờ do công ty người đó đang làm phát hành.
x	◎	◎	◎	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi ngân hàng (bản gốc): chỉ loại tiền có thể đổi sang tiền Yên Nhật mới có giá trị.
x	◎	◎	◎	Giấy chứng nhận giải thích mối quan hệ của người đăng ký theo học và người chi trả kinh phí: Mẫu tự do.

- A: Thí sinh đăng ký đang sống ở ngoài nước Nhật và có quốc tịch Trung Quốc.
B: Thí sinh đăng ký đang sống ở ngoài nước Nhật và có quốc tịch Myanma hay Bàng la đét.
C: Thí sinh đăng ký đang sống ở ngoài nước Nhật và có quốc tịch ngoài 3 quốc gia nêu trên.
D: Người nước ngoài đang sống tại Nhật (không phân biệt quốc tịch)
◎: Cần nộp x: Không cần nộp △: Chỉ những người tương ứng mới cần nộp

Chú ý * Tất cả hồ sơ nộp phải là bản gốc

- * Hồ sơ không phải tiếng Nhật hay tiếng Anh và không có ghi chú đặc biệt thì phải đính kèm bản dịch tiếng Nhật hoặc tiếng Anh.
- * Hồ sơ nộp phải được phát hành trong vòng 3 tháng trước ngày nộp.
- * Trường hợp có gian lận trong hồ sơ thì sẽ không được nhập học.

5 Phí kiểm định nhập học

Phí kiểm định là 15.000 Yên nếu chuyển tiền từ trong Nhật Bản

Phí kiểm định là 19.500 Yên nếu chuyển tiền từ ngoài Nhật Bản (bao gồm phí kiểm định nhập học 15.000 Yên và lệ phí ngân hàng 4.500 Yên)

Có thể trả bằng thẻ tín dụng (chỉ dùng được thẻ VISA, MASTER). Nếu bạn muốn trả bằng thẻ, hãy thông báo để chúng tôi hướng dẫn thêm.

Thời hạn chuyển khoản phí kiểm định: trước ngày hết hạn nộp hồ sơ.

Phương pháp chuyển khoản: Điện chuyển tiền.

Bank name: Resona Bank, (SWIFT CODE: DIWAJPJT) Abenobashi Branch

1-5-10-100, Abeno-suji Abeno-ku, Osaka 545-0052, JAPAN

Account No: 2961166 (Futsu)

Account Name: Osaka International University (Osaka Kokusai Daigaku)

6-21-57. Tohdacho, Moriguchi, Osaka 570-8555 JAPAN

TEL: 06-6907-4306 FAX: 06-6907-4324

❖ Phải chuyển khoản bằng họ tên của chính người đăng ký nhập học.

❖ Không nhận tiền gửi ngoài tiền Yên Nhật

❖ Không nhận séc, tiền mặt gửi đến

❖ Khoản phí kiểm định nhập học đã nhận (bao gồm cả lệ phí ngân hàng) sẽ không được hoàn lại bất kể vì lý do gì.

6 Cách xét tuyển

Xét duyệt hồ sơ đăng ký dự tuyển đã được nộp, và tổ chức phỏng vấn khi cần thiết. Ngày giờ và địa điểm phỏng vấn sẽ được thông báo trực tiếp cho thí sinh dự tuyển.

Chiếu sinh lần 2 cho kỳ nhập học mùa xuân sẽ tiến hành phỏng vấn theo kế hoạch chi tiết như sau:

Ngày phỏng vấn : Ngày 12 tháng 2 năm 2016 (thứ sáu)

Địa điểm phỏng vấn : Trường Đại học Quốc tế Osaka

7 Thông báo kết quả

1. Kết quả sẽ được gửi qua bưu điện cho thí sinh vào thời điểm sau:

Ngày gửi đi

Kỳ mùa xuân Đợt chiếu sinh lần 1: Ngày 04.11.2015 (thứ tư)

Đợt chiếu sinh lần 2: Ngày 26.02.2016 (thứ sáu)

Kỳ mùa thu Ngày 10.06.2016 (thứ sáu)

2. Không trả lời qua điện thoại kết quả tuyển sinh.

8 Thủ tục nhập học (Phát giấy phép nhập học)

Người trúng tuyển sẽ nhận được thông báo kèm theo giấy tờ cần thiết để làm thủ tục nhập học và sách hướng dẫn làm thủ tục. Xin hãy làm thủ tục nhập học trong thời gian quy định. Sau khi thủ tục được hoàn tất, trường sẽ gửi "Giấy phép nhập học" cho chính người đó bằng đường bưu điện.

Thời hạn làm thủ tục (nộp hồ sơ nhập học và phí nhập học)

Kỳ mùa xuân Đợt chiếu sinh lần 1: Từ 04.11.2015 (thứ 4) đến 25.11.2015 (thứ tư)

Đợt chiếu sinh lần 2: Từ 26.02.2016 (thứ 6) đến 08.03.2016 (thứ ba)

Kỳ mùa thu Từ 13.06.2016 (thứ hai) đến 24.06.2016 (thứ ba)

9 Thủ tục xin visa nhập cảnh

- Trước khi vào Nhật Bản, học viên phải làm thủ tục xin cấp thị thực (visa) tại Đại sứ quán Nhật Bản tại nước ngoài và có được visa tư cách "du học".
- Trường sẽ thay mặt học viên để làm thủ tục xin cấp "Giấy chứng nhận tư cách lưu trú", một trong những chứng từ cần để xin được visa nhập cảnh.

10 Hủy bỏ giấy phép nhập học

- Trường hợp có gian lận trong hồ sơ đăng ký và hồ sơ làm thủ tục nhập học, trường sẽ hủy bỏ giấy phép nhập học.
- Trường hợp thí sinh không tới học trong thời hạn quy định mà không có lý do chính đáng, trường sẽ hủy bỏ giấy phép nhập học.

11 Tiền học và lệ phí nhập học

Khoản tiền thực thu với người nhập học niên học 2015

	Lệ phí hàng năm	Phần thu khi làm thủ tục nhập học	Phần thu học kỳ I	Phần thu học kỳ II
Tiền nhập học	100.000 yên	100.000 yên		
Tiền học	570.000 yên		285.000 yên	285.000 yên
Tổng cộng	670.000 yên	100.000 yên	285.000 yên	285.000 yên

Tóm lược khóa học

1 Thời gian đào tạo

Thời gian có thể học tập tại khoa Du học sinh là 1 năm, và không thể học dài hơn thời gian này.

2 Kỳ học

Mỗi năm học được chia thành 2 kỳ học là Kỳ mùa xuân và Kỳ mùa thu:

- Kỳ mùa xuân (học kỳ I): Đầu tháng 4~ đầu tháng 8
- Kỳ mùa thu (học kỳ II): Giữa tháng 9~ đầu tháng 2

Du học sinh đi học tự phí chỉ có thể nhập học từ kỳ mùa thu (tối đa là 1 năm), nhưng với từng khóa học sẽ có điều kiện đăng ký học riêng. Xin hãy liên lạc với chúng tôi để biết được thông tin chi tiết.

3 Thời gian học

Thời gian học của Khoa Du học sinh thuộc Đại học Quốc tế Osaka là từ thứ hai đến thứ sáu.

4 Ngày nghỉ và kỳ nghỉ

- Thứ bảy và chủ nhật
- Các ngày lễ của Nhật (có trường hợp vắng học)
- Ngày kỷ niệm thành lập trường OIU (18/1)
- Kỳ nghỉ hè, kỳ nghỉ đông

* Thời gian các kỳ nghỉ sẽ thay đổi lịch theo lịch học mỗi năm.

5 Tỷ lệ đi học chuyên cần

Tỷ lệ đi học chuyên cần tại các kỳ học phải đạt trên 90%. Trường hợp vắng mặt nhiều (theo quy định riêng), thì học viên đó sẽ bị phạt cảnh cáo. Sau đó, nếu học viên đó vẫn không cải thiện tình hình đi học chuyên cần của mình, thì sẽ bị xử phạt theo quy định thưởng phạt của Khoa Du học sinh, trường Đại học Quốc tế Osaka, hoặc bị đuổi học. Khi phát sinh thay đổi về số lượng học viên do đã xử lý đuổi học, trường sẽ thông báo cho Cục Quản lý Nhập cảnh.

6 Thi cuối học kỳ và đánh giá kết quả

Thông thường khi kết thúc mỗi học kỳ sẽ có thi cuối kỳ. Việc tổ chức thi sẽ được tiến hành bằng nhiều cách như viết báo cáo, thi viết, thi thực hành kỹ năng, thi vấn đáp....Thêm vào đó, khi đánh giá thành tích học tập, nhà trường sẽ đánh giá tổng hợp từ kết quả thi và tình hình học tập thường ngày. Việc đánh giá được thực hiện theo GPA (Grade point Average).

Hạn đóng tiền nhập học (cùng thời gian làm thủ tục nhập học)

Kỳ mùa xuân	Đợt chiêu sinh lần 1: 25.11.2015 (thứ tư) Đợt chiêu sinh lần 2: 08.03.2016 (thứ ba)
Kỳ mùa thu	24.06.2016 (thứ sáu)

Hạn đóng tiền học phí (Dự kiến)

Kỳ mùa xuân	Đợt chiêu sinh lần 1: 01.03.2016 (thứ ba) Đợt chiêu sinh lần 2: 08.03.2016 (thứ ba)
Kỳ mùa thu	26.08.2016 (thứ sáu)

* Tiền học và tiền nhập học sau khi đóng xong sẽ không được hoàn trả với bất kỳ lý do nào. Trường hợp không được cấp "Giấy chứng nhận tự cách lưu trú" hay "visa du học" thì trường sẽ trả lại tiền nhập học đã đóng (trường hợp có gian lận trong hồ sơ dẫn đến không được cấp Giấy chứng nhận tự cách lưu trú thì sẽ không được hoàn tiền lại).

7 Cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm, và chứng nhận tín chỉ

Học viên đã lấy đủ các tín chỉ cần thiết sẽ được cấp "Bằng tốt nghiệp" và "Bằng điểm" cùng các "Chứng nhận tín chỉ" vào lễ tốt nghiệp. Trường hợp học viên chưa đạt đủ 32 tín chỉ cần thiết để hoàn thành khóa học, hoặc điểm GPA đạt dưới 2.0 thì chỉ nhận được bằng điểm và chứng nhận tín chỉ.

8 Mua bảo hiểm sức khỏe quốc dân - bảo hiểm tai nạn khi đi du lịch nước ngoài

Học sinh Khoa Du học sinh bắt buộc phải mua bảo hiểm sức khỏe quốc dân và bảo hiểm tai nạn khi đi du lịch nước ngoài.

9 Cơ chế tuyển sinh nội bộ lên Đại học Quốc tế Osaka

Nhà trường có cơ chế tuyển sinh nội bộ lên Đại học Quốc tế Osaka, khác với kỳ thi du học thông thường, chỉ dành cho học sinh đang học tại Khoa Du học sinh trường Đại học Quốc tế Osaka có nguyện vọng học lên đại học của trường.

10 Học bổng

Niên học 2014, học bổng của Bộ Giáo dục Văn hóa Thể thao Khoa học Công nghệ đã được cấp cho 2 học viên với học bổng 48.000 yên/ tháng (cho 1 học kỳ). Việc đề cử người nhận học bổng được quyết định dựa theo kết quả kỳ thi tuyển tổ chức vào đầu tháng 4.

11 Năng lực tiếng Nhật của thí sinh đăng ký vào Khoa Du học sinh

Thời gian học tại Khoa Du học sinh Đại học Quốc tế Osaka được quy định là 1 năm, không chấp nhận việc gia hạn thêm thời gian học. Vì vậy, để có thể học tiếp lên cao học, đại học sau khi kết thúc khóa Du học sinh, học sinh cần phải đạt năng lực tiếng Nhật trình độ cấp N4 trở lên của kỳ thi năng lực Nhật ngữ tại thời điểm nộp đơn vào học tại khoa Du học sinh.

Thí sinh có nhu cầu nộp đơn xin nhập học vào khóa dự bị đại học, sau đại học phải đạt năng lực ngôn ngữ tiếng Nhật ít nhất là cấp độ N3.

12 Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam

Hà Nội: VĂN PHÒNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ OSAKA TẠI HÀ NỘI

Số 66, ngõ Núi Trúc, quận Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84-4-37368809

TP Hồ Chí Minh: ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG

KHOA NHẬT BẢN HỌC

Số 28-30, Đường Ngô Quyền, Phường 6,

Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Tel: +84-8-66806798

Số tín chỉ của từng môn học và điều kiện hoàn tất khóa học

Để nhận được “Chứng nhận hoàn thành khóa học” sau khi kết thúc 1 năm học tại Khoa Du học sinh, trường Đại học Quốc tế Osaka, học viên phải lấy được tổng số 32 tín chỉ. Những tín chỉ này được gọi là “điều kiện hoàn thành khóa học”.

Trường hợp học viên đã hoàn thành khóa học nhưng chưa lấy được đủ 32 tín chỉ và trường hợp GPA đạt dưới 2.0 thì chỉ được cấp bằng điểm và chứng nhận tín chỉ.

Môn học tiếng Nhật

	Học viên phải hoàn thành ít nhất 20 tín chỉ cho cả hai khóa học.	Số tín chỉ trong một năm
Các Môn Tiếng Nhật	Tiếng Nhật I (Chữ viết, từ vựng)	4
	Tiếng Nhật II (Ngữ pháp)	4
	Tiếng Nhật III (Đọc hiểu)	5
	Tiếng Nhật IV (Nghe hiểu)	5
	Tập làm văn (1), (2)	3
	Luyện đọc văn bản (thương mại) (1), (2)	1
	Luyện đọc văn bản (chính trị, kinh tế học) (1), (2)	1
	Luyện đọc văn bản (văn học hiện đại, bài luận) (1), (2)	1
	Luyện thi năng lực tiếng Nhật cấp độ N1 (1), (2)	2
	Luyện thi năng lực tiếng Nhật cấp độ N2 (1), (2)	2
	Tiếng Nhật thực hành I ~ VI (Luyện nghe các môn chuyên ngành)	4

Điều kiện hoàn thành khóa học

Cần lấy tối thiểu
20
tín chỉ trong số
các môn học
này.

* Có thể thay đổi môn học cần học, môn học khai giảng mà không thông báo trước.

Môn học tìm hiểu Nhật Bản

	Học viên khóa dự bị đại học, sau đại học cần hoàn thành từ 2 tín chỉ trở lên các môn học chung, và từ 2 tín chỉ trở lên các môn tìm hiểu Nhật Bản. Học viên khóa học nâng cao năng lực tiếng Nhật và tìm hiểu văn hóa xã hội Nhật Bản cần hoàn thành từ 4 tín chỉ trở lên các môn tìm hiểu Nhật Bản.	Số tín chỉ mỗi kỳ
Các môn học chung	Chính trị và Lịch sử	2
	Kinh tế và xã hội	2
	Cơ sở khoa học	2
	Toán học	2
Các môn học tìm hiểu Nhật Bản	Xã hội và văn hóa Nhật Bản	2
	Japanese Society and Culture	2
	Môn học đặc biệt về Nhật Bản	2
	Special Lecture on Japan	2
	Nghiên cứu văn hóa truyền thống Nhật Bản I	2
	Nghiên cứu văn hóa truyền thống Nhật Bản II	2
Nghiên cứu văn hóa truyền thống Nhật Bản III	2	

Điều kiện hoàn thành khóa học

Khóa dự bị đại học, sau đại học yêu cầu hoàn thành trên 2 tín chỉ của các môn học chung và trên 2 tín chỉ của các môn tìm hiểu Nhật Bản.
Khóa học nâng cao năng lực tiếng Nhật và tìm hiểu văn hóa xã hội Nhật Bản yêu cầu hoàn thành trên 4 tín chỉ của các môn tìm hiểu Nhật Bản.

* Có thể thay đổi môn học cần học, môn học khai giảng mà không thông báo trước.

Để hoàn tất khóa học, cần lấy được tổng số **32** tín chỉ trở lên.